TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2019/QĐST-DS	*Đông Triều, ngày 12 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 7 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2019/TLST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2019; Tranh chấp hợp đồng tín dung.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP PĐ; Địa chỉ: Số X, phường B, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: ông Trịnh Văn T, chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: ông Đàm Huy L, giám đốc chi nhánh Quảng Ninh, theo giấy ủy quyền số 48/2016/UQ-CT.HĐQT ngày 02/11/2016 của chủ tịch hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền lại: ông Vũ Xuân T, chuyên viên thu hồi nợ Ngân hàng TMCP Phương Đông; *(Theo Giấy ủy quyền số 35/2018/UQ-OCB ngày 30/10/2018 của Giám đốc Chi nhánh Quảng Ninh - Ngân hàng TMCP Phương Đông)*;

Bị đơn: Bà Phạm Thị Th; sinh năm: 1988; Địa chỉ: Tổ 2, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Về số tiền nợ: Chị Phạm Thị Th đồng ý trả cho ngân hàng thương mại cổ phần PĐ số tiền tạm tính đến ngày 04 tháng 9 năm 2019 là **429.332.892 đồng,** (*Bốn trăm hai chín triệu ba trăm ba mươi hai nghìn tám trăm chín hai đồng*); trong đó nợ gốc là 367.439.992 đồng; Nợ lãi: 61.892.900 đồng và các khoản nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 65/2017/HĐTD-CN ngày 03/10/2017 giữa ngân hàng thương mại cổ phần PĐ với chị Phạm Thị Th cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

2.2/ Về phương án trả nợ: Chị Phạm Thị Th có trách nhiệm trả nợ ngân hàng thương mại cổ phần PĐ với số tiền 15.000.000 đồng/tháng trong vòng một năm kể từ tháng 9/2019 đến hết tháng 8/2020. Kể từ tháng 9/2020 chị Th tiếp tục trả nợ gốc và lãi theo nội dung đã ký kết trong hợp đồng tín dụng 65/2017/HĐTD-CN ngày 03/10/2017 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

2.3/ Về thực hiện biện pháp bảo đảm: Chị Phạm Thị Th đồng ý ngay sau khi bản án quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật nếu chị Thảo không trả được nợ theo phán quyết của Tòa án thì ngân hàng thương mại cổ phần PĐ có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án áp dụng các biện pháp cưỡng chế kể cả việc phát mãi tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp tài sản 65/2015/BĐ ngày 02/10/2017 giữa chị Phạm Thị Th với Ngân hàng TMCP PĐ theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ cho ngân hàng.

Trong trường hợp sau khi phát mãi tài sản thế chấp mà số tiền thu được không đủ trả nợ thì chị Th vẫn phải tiếp tục trả nợ số tiền còn lại cho ngân hàng thương mại cổ phần PĐ.

2.4/ Về án phí:

- Chị Phạm Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 10.587.000^{đ} (*Mười triệu năm trăm tám mươi bảy nghìn đồng*) và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Trả lại Ngân hàng TMCP PĐ số tiền 10.185.000^{đ} (*Mười triệu một trăm tám mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003964, ngày 17/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất hai

bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm; nếu không có thỏa thuận thì theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát thị xã Đông Triều;
- Tòa án tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục Thi hành án dân sự Đông Triều;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN



Người ký: Phạm Ngọc Bình
Cơ quan: Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Tòa án nhân dân tối cao
Chức vụ: Thẩm phán
Thời gian ký: 13.09.2019 10:23:15 +07:00

Phạm Ngọc Bình